

Số: 591/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 75, ngày 13/8/2007 tại UBND phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 586/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người có yêu cầu sau đây:

1 – Anh Đặng Ngọc H, sinh năm 1972.

2 - Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Phòng 201 S2 Khu tập thể nhà công vụ Bộ đội Biên phòng, 101 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/12/2024, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Ngọc H và chị Nguyễn Thị S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Hải, chị Sen có 02 con chung là Đặng Nguyễn Minh Quang, sinh ngày 29/12/2007 và Đặng Quang Vinh, sinh ngày 24/12/2012. Anh chị thỏa thuận: Sau khi ly hôn, chị Sen trực tiếp nuôi cả hai con chung và anh Hải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cả hai con chung là 10.000.000 đồng/tháng (Mỗi con 5.000.000đ/tháng).

[3]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có.

[5]. Về lệ phí: Anh Đặng Ngọc H và chị Nguyễn Thị S cùng tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Ngọc H và chị Nguyễn Thị S.

Giấy chứng nhận kết hôn số 75, ngày 13/8/2007 tại UBND phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên không còn giá trị pháp luật.

- Về con chung: Anh Hải, chị Sen có 02 con chung là Đặng Nguyễn Minh Quang, sinh ngày 29/12/2007 và Đặng Quang Vinh, sinh ngày 24/12/2012. Ghi nhận sự thoả thuận của anh, chị: Giao cả hai con chung Quang, Vinh cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đặng Ngọc H, cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 12/2024 đến khi các con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đặng Ngọc H có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đặng Ngọc H và chị Nguyễn Thị S cùng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 0075439 ngày 03/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh, chị đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu